TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN H N** **TỈNH N A**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do- Hạnh phúc**
Số: 32 /2021/QĐST-HNGĐ	*H N, ngày 29 tháng 4 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số 18/2021/TLST - HNGĐ, ngày 12 tháng 3 năm 2021 giữa:

Nguyên đơn: Bà N T X; Sinh năm: 1964. Địa chỉ: Xóm X(xóm x cũ), xã H T, huyện H N, tỉnh N A.

Bị đơn: Ông N D T; Sinh năm: 1970. Địa chỉ: Xóm X(xóm x cũ), xã H T, huyện H N, tỉnh N A.

Căn cứ vào Điều 28, 147, 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ Điều 55, 58, 81, 82 và Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 21 tháng 4 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 21 tháng 4 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà N T X và ông N D T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Bà N T X và ông N D T thuận tình ly hôn.

Về con chung: Bà N T X và ông N D T có 02 con chung là N T H, sinh ngày 29/10/1997 và N T Q H, sinh ngày 04/11/2002. Cả 02 con chung đều đã trưởng thành, đủ 18 tuổi nên tự quyết định. Bà X và ông T không yêu cầu Tòa án giải quyết về con chung.

Về tài sản chung: Bà N T X và ông N D T tự thỏa thuận. Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về các khoản nợ: Bà N T X và ông N D T tự thỏa thuận. Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Bà N T X tự nguyện chịu toàn bộ tiền án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí là 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) mà bà Xinh đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện H N theo biên lai thu tiền số 0002246 ngày 09 tháng 3 năm 2021 (bà X đã nộp đủ). Trả lại cho bà X số tiền 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKS huyện H N;
- TAND tỉnh N A;
- THADS huyện H N;
- UBND xã H T;
- Lưu HS,VP./.

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN H N
Thẩm phán

Lâm Quốc Tú